

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2019/TLST /HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Th**; sinh ngày 16/07/1991
Trú quán: Thôn 1, xã Cẩm Ph, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Bị đơn: Anh **Trần Hữu Q**; sinh ngày 5/05/1991
Trú quán: Thôn 5, xã Cẩm Ph, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 điều 51, điều 53; điều 54; điều 55; điều 57; điều 81, điều 82; điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a, khoản 1 điều 24, khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5, điều 27 nghị quyết 326/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 07 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 106 /2019/TLST - HNGĐ ngày 15/7/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 07 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hữu Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hữu Q thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung, cháu thứ nhất tên là Trần Thị Trúc Ch; sinh ngày 25/8/2015 hiện nay cháu đang ở cùng với anh Trần Hữu Q và chị Nguyễn Thị Thùy tại thôn 5, xã Cẩm Ph, huyện Cẩm X. Vợ chồng chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hữu Q thỏa thuận thống nhất việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: Giao cháu Trần Thị Trúc Ch; sinh ngày 25/8/2015 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu đến khi trưởng thành cháu tròn 18 tuổi (hoặc có khả năng lao động). Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu anh Trần Hữu Q phải

đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con, anh Trần Hữu Q có quyền đi lại chăm sóc con chung không bên nào có quyền cản trở ngăn cấm.

3. Về tài sản: Anh Trần Hữu Q và chị Nguyễn Thị Th thỏa thuận thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng chưa tạo lập được tài sản chung.

4. Về nợ: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hữu Q thỏa thuận thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hữu Q thỏa thuận thống nhất chị Nguyễn Thị Th chịu nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T theo biên lai thu tiền số 0003322 ngày 15/07/2019. Trả lại chị Nguyễn Thị Th 150.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh
- VKS huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục T.H.A Dân sự huyện Cẩm Xuyên
- UB xã Cẩm Phúc để xóa đăng ký kết hôn trong sổ hộ tịch số 47 ngày 24/10/2014.
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn;

THẨM PHÁN

TRẦN THỊ MT